

Bản án số: 58/2019/HS-ST  
Ngày 29-11-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông: Trần Thanh Hương

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Bà: Hà Thị Lam.

2. Bà: Hoàng Thị Thu Lâm.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà: Lê Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2019/TLST-HS ngày 07/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS ngày 12/11/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu H**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 3 năm 1991; Quê quán: xã K, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ dân phố L, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt nam; bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 50 ngày 23/09/2019 của Ủy ban kiểm tra Thị ủy Kỳ Anh, Hà Tĩnh; Con ông: Nguyễn Hải Đ; Sinh năm 1963; Nghề nghiệp; Cán bộ Công ty sông Rác nam thủy lợi Hà Tĩnh; Con bà: Phan Thị T; Sinh năm: 1967; Nghề nghiệp: Giáo viên tiểu học xã F, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh; Cả bố và mẹ đều trú quán tại xã K, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Trần Như N; Sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Cán bộ phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán tại tổ dân phố L, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 12/9/2019 đến nay, tại phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Lệ T**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 6 năm 1987; Quê quán: xã C, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ dân phố H, phường S, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Dân

tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông: Nguyễn Thái B; Sinh năm 1953; Con bà: Dương Thị H; Sinh năm: 1957; Cả bố và mẹ đều làm ruộng và trú quán tại xã C, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai; Chồng: Phạm Quang Y; Sinh năm 1987; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại tổ dân phố H, phường S, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 02 đứa: đứa lớn sinh năm 2012, đứa nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 12/9/2019 đến nay, tại phường S, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(có mặt).

3.Họ và tên:**Nguyễn Quốc Q**;Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27 tháng 11 năm 1986; Quê quán: xã G, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn T, xã G, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Cán bộ xã H, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 31 ngày 15/11/2019 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh; Con ông: Nguyễn Văn H; Sinh 1954; Con bà: Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1960; Cả bố và mẹ đều là cán bộ nghỉ hưu và trú quán tại xã G, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Võ Thị O; Sinh năm 1987; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trú quán tại thôn T, xã G, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 02 đứa: Đứa lớn sinh năm 2012, đứa nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 12/9/2019 đến nay, tại xã G, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh(có mặt).

*\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh: Phạm Quang Y Sinh năm 1987; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại tổ dân phố H, phường S, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(Vắng mặt không có lý do)

***\* Người làm chứng:***

Anh: Nguyễn Minh H; Địa chỉ: Phòng P Công an tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/10/2016, Nguyễn Quốc Q thuê xe ô tô BKS: 29A-103.21(xe đăng ký tên chủ sở hữu là Công ty T, có địa chỉ tại quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội) của anh Phạm Quang Y, sinh năm 1987, trú tại phường S, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để đi lại và đặt cọc trước số tiền 350.000.000đ. Nguyễn Quốc Q sử dụng chiếc xe nói trên đến cuối tháng 5 năm 2019 thì phát hiện xe ô tô BKS: 29A-103.21 đã hết thời hạn kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, nên Nguyễn Quốc Q báo cho Nguyễn Thị Lệ T (vợ Phạm Quang Y) biết là xe đã hết hạn kiểm định và sẽ đến trả lại xe. Khoảng 11h30' ngày 16/6/2019, Nguyễn Quốc Q đến nhà anh Phạm Quang Y để trả xe và lấy lại tiền đặt cọc thì Nguyễn Thị Lệ T cho biết là anh Hòa đang đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài nên chưa có tiền trả lại cho Nguyễn Quốc Q. Biết xe ô tô

BKS: 29A-103.21 đã hết thời hạn kiểm định, không được phép lưu hành nên Nguyễn Thị Lệ T nói với Nguyễn Quốc Q là làm giả giấy tờ để đi tạm, khi nào anh Y gửi tiền về sẽ nhận lại xe và trả tiền đặt cọc thì Nguyễn Quốc Q đồng ý. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Lệ T lấy Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (gọi tắt là Giấy chứng nhận kiểm định) của xe ô tô BKS: 29A-103.21(hết hạn kiểm định vào ngày 27/5/2018) từ Nguyễn Quốc Q rồi đưa đến quán Photocopy “Ngọc H”, của Nguyễn Thị Thu H, ở tổ dân phố L, phường K, thị xã Kỳ Anh để nhờ Nguyễn Thị Thu H làm giả Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 29A-103.21 thì H đồng ý và hẹn T chiều cùng ngày đến lấy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Lệ T quay lại gặp Nguyễn Thị Thu H và T nhớ ra nếu làm hợp đồng cho xe ô tô BKS: 29A-103.21 vào Fomosa hoạt động kinh doanh thì cần có giấy tờ chính chủ mang tên cá nhân, mà xe thì đang do Nguyễn Quốc Q quản lý, sử dụng, nên Nguyễn Thị Lệ T gọi điện thoại cho Nguyễn Quốc Q đề nghị làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Quốc Q thì Huy đồng ý. Nguyễn Thị Lệ T tiếp tục nhờ Nguyễn Thị Thu H làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS:29A-103.21 mang tên Nguyễn Quốc Q.

Sau khi tiếp nhận các yêu cầu của Nguyễn Thị Lệ T, Nguyễn Thị Thu H lấy Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 29A-103.21 (đã hết hạn kiểm định) mà Nguyễn Thị Lệ T đưa cho, rồi đưa vào máy SCAN đã kết nối với máy tính; dùng phần mềm “Paint” trên máy tính sửa mục: “Có hiệu lực đến hết ngày 27/05/2018 thành 27/05/2020” trên Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 29A-103.21, rồi in màu, dùng kéo cắt gọn, dùng keo dán hai mặt giấy lại với nhau, sau đó dùng máy Plastic ép lại, nhìn giống như Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô thật. Đồng thời, trên máy tính của Nguyễn Thị Thu H đã có sẵn mẫu Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, Nguyễn Thị Thu H vào máy chỉnh sửa họ tên thành Nguyễn Quốc Q, nhập số khung, số máy, đặc điểm xe của xe ô tô BKS: 29A-103.21 mà Nguyễn Quốc Q đang sử dụng, rồi in màu, dùng kéo cắt gọn, dùng keo dán hai mặt giấy lại với nhau, sau đó dùng máy Plastic ép lại, nhìn giống như Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô thật. Do mẫu giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô trong máy tính có Scan con dấu và chữ ký của Công an tỉnh Hà Tĩnh, trong khi đó xe ô tô mang biển số 29A- 103.21 nên trong Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô làm giả Nguyễn Thị Thu H không ghi biển kiểm soát xe ô tô. Sau khi làm xong, Nguyễn Thị Thu H đưa Giấy chứng nhận kiểm định và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô làm giả nói trên cho Nguyễn Thị Lệ T và thu 70.000 đồng tiền công.

Đến khoảng 19h cùng ngày, Nguyễn Thị Lệ T đưa 02 loại giấy tờ làm giả nói trên cho Nguyễn Quốc Q và nói rõ cho Huy biết đó là giấy tờ làm giả. Khoảng 22h cùng ngày, Nguyễn Quốc Q điều khiển xe ô tô BKS: 29A-103.21 đi về nhà, trên đường về đến Km 558, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã F, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Tổ tuần tra của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh yêu cầu dừng xe kiểm tra, Nguyễn Quốc Q đã xuất trình Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS: 29A-103.21 giả nói trên, thì Tổ tuần tra của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh phát hiện có nghi vấn là giấy tờ giả,

nên đã lập biên bản, đưa người, phương tiện và giấy tờ nghi vấn là giả nói trên về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 096770, đứng tên chủ xe Nguyễn Quốc Q, đề ngày 07/3/2013 và Giấy chứng nhận kiểm định số KC1961416, của xe ô tô BKS 29A-103.21 thu giữ của Nguyễn Quốc Q. Tại kết luận giám định số 177/PC09-KTHS ngày 02/7/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 096770, đứng tên chủ xe Nguyễn Quốc Q, đề ngày 07/3/2013 gửi đến giám định không phải do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp và Giấy chứng nhận kiểm định số KC1961416, đề xe ô tô BKS: 29A-103.21 gửi đến giám định không phải do Trạm đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ số 2903S Ngọc Khánh, thành phố Hà Nội cấp.

Với hành vi trên, Cáo trạng 48/CT -VKSTXKA ngày 07 tháng 11 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Lệ T. Nguyễn Thị Thu H về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại Điều c, Khoản 2, Điều 341 Bộ luật Hình sự và Nguyễn Quốc Q về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại Khoản 1, Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa; Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị Lệ T về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại Điều c, Khoản 2, Điều 341 Bộ luật Hình sự và Nguyễn Quốc Q về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại Khoản 1, Điều 341 Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Điều 341 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H mức án từ 27 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 đến 60 tháng; căn cứ Điều s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Điều 341 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Lệ T mức án từ 24 đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình quản lý giáo dục trong thời gian thử thách; căn cứ Khoản 1, Điều 341, Điều i, Điều s, Khoản 1, Điều 51, Điều a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Q từ 40 đến 50 triệu đồng; Về dân sự: Không; Về hình phạt bổ sung: Không; Về vật chứng: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, màu ghi vàng BKS: 29A-103.21, tiếp tục giao cho CQCSĐT Công an Thị xã Kỳ Anh tiếp tục điều tra làm rõ; 01 bộ máy vi tính để bàn, gồm: 01 màn hình nhãn hiệu SAMSUNG, 01 CPU Gipco, 01 bàn phím hiệu Genius, 01 chuột máy tính Fullen; 01 máy SCAN in màu nhãn hiệu EpSon L365; 01 máy ép Plastic trên máy có dòng chữ Tronplate Laminator do Nguyễn Thị Thu H giao nộp. Đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc làm giấy tờ giả; căn cứ Điều a, Điều b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều a, Điều b Khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu bán đấu giá sung công

quỹ Nhà nước. Tịch thu số tiền 70.000đ (bảy mươi nghìn) đồng thu lợi bất chính ở bị cáo Nguyễn Thị Thu H để sung công quỹ nhà nước.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người làm chứng, không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Lệ T. Nguyễn Thị Thu H và Nguyễn Quốc Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Do xe ô tô BKS: 29A-103.21 mà Nguyễn Quốc Q thuê của vợ chồng anh Phạm Quang Y - Nguyễn Thị Lệ T đã hết hạn đăng kiểm, không được phép lưu hành, nên Nguyễn Thị Lệ T trao đổi với Nguyễn Quốc Q về việc làm giả các giấy tờ của xe ô tô BKS: 29A-103.21 để tiếp tục lưu hành, thì Nguyễn Quốc Q đồng ý. Khoảng 12 giờ, ngày 16/6/2019, Nguyễn Thị Lệ T lấy Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS: 29A-103.21 (đã hết hạn kiểm định) từ Nguyễn Quốc Q đưa đến quán Photocopy “Ngọc H”, của Nguyễn Thị Thu H, ở tổ dân phố Liên Phú, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh để nhờ Nguyễn Thị Thu H làm giả Giấy chứng nhận kiểm định và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 29A-103.21 mang tên Nguyễn Quốc Q, thì H đồng ý. Nguyễn Thị Thu H sử dụng máy SCAN đã kết nối với máy tính và sử dụng Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS: 29A-103.21 (bản gốc đã hết hạn kiểm định) và mẫu Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (đã lưu sẵn trên máy tính), đưa vào máy SCAN dùng máy tính chỉnh sửa, rồi in màu, ép Plastic thành Giấy chứng nhận kiểm định và Giấy chứng nhận đăng ký xe của xe ô tô BKS: 29A-103.21 mang tên Nguyễn Quốc Q giả (nhìn giống như thật) rồi đưa cho Nguyễn Thị Lệ T và lấy 70.000 đồng tiền công. Sau khi làm xong giấy tờ giả, đến khoảng 19h cùng ngày, Nguyễn Thị Lệ T đưa 02 loại giấy tờ làm giả nói trên cho Nguyễn Quốc Q sử dụng. Khoảng 22h cùng ngày, Nguyễn Quốc Q điều khiển xe ô tô BKS: 29A-103.21 lưu thông trên đường Quốc lộ 1, thuộc địa phận xã F, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Tổ tuần tra của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh dừng xe yêu cầu xuất trình giấy tờ để kiểm tra. Nguyễn Quốc Q xuất trình Giấy chứng nhận kiểm định và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô làm giả nói trên, Tổ tuần tra Phòng

cảnh sát giao thông Công an Hà Tĩnh phát hiện là giấy tờ giả và lập biên bản thu giữ xử lý.

Với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đề nghị Tòa án thị xã Kỳ Anh đưa ra xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Lệ T. Nguyễn Thị Thu H về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 341 Bộ luật Hình sự và Nguyễn Quốc Q về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại Khoản 1, Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Lệ T và Nguyễn Thị Thu H là nghiêm trọng, còn bị cáo Nguyễn Quốc Q là ít nghiêm trọng, lỗi trong vụ án này là lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan nhà nước, tổ chức, xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Trong vụ án này, Nguyễn Thị Thu H là người trực tiếp làm giả 02 loại giấy tờ; Nguyễn Thị Lệ T đồng phạm với vai trò giúp sức;

Đối với Nguyễn Quốc Q khi Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị Lệ T làm giấy tờ giả thì bị cáo Nguyễn Quốc Q không tham gia; mục đích của Nguyễn Quốc Q là T phải làm sao chiếc xe ô tô mà Nguyễn Quốc Q đã thuê của T phải có các loại giấy tờ đảm bảo cho việc lưu hành, và Nguyễn Quốc Q đã sử dụng giấy tờ giả do H và T làm nên phải chịu trách nhiệm độc lập hành vi sử dụng giấy tờ giả và không đồng phạm với H và T về hành vi làm giả tài liệu cơ quan, tổ chức.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị Lệ T. Nguyễn Thị Thu H vi phạm tình tiết định khung được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự đó là “*làm từ 02 giấy tờ khác....*”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc Q không vi phạm tình tiết định khung nên chỉ bị xét xử tại Khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị Lệ T. Nguyễn Thị Thu H và Nguyễn Quốc Q; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo H có mẹ công tác trong ngành giáo dục được tặng thưởng giấy khen, kỷ niệm chương; các bị cáo H, T có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo Nguyễn Quốc Q còn được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Những tình tiết đó được quy định tại Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[6]. Sau khi xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng Các bị cáo Nguyễn Thị Lệ T, Nguyễn Thị Thu H; bản thân chưa có tiền án, tiền sự, nhận thức pháp luật còn hạn chế; phạm tội lần đầu; có nhân thân tốt; luôn chấp hành

đầy đủ mọi chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chồng lấy nhau đã nhiều năm, chữa chạy nhiều nơi nhưng vẫn chưa có con; bị cáo T gia đình có hoàn cảnh khó khăn hiện đang thuê nhà ở, chồng bỏ nhà đi không có tin tức một mình nuôi 02 con nhỏ; Còn đối với bị cáo Nguyễn Quốc Q, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có khung hình phạt tù không quá 3 năm; có nhân thân tốt; có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cho các bị cáo Nguyễn Thị Lệ T, Nguyễn Thị Thu H được hưởng án treo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và bị cáo Nguyễn Quốc Q áp dụng hình phạt tiền là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần tạo cho các bị cáo một cơ hội để sửa chữa sai lầm. Nên căn cứ Điều 65 - Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H dưới mức án khởi điểm mà Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo Nguyễn Thị Lệ T mức án khởi điểm mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp theo quy định của pháp luật; và căn cứ Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt số tiền 40 triệu đồng đối với bị cáo Nguyễn Quốc Q.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Nguyễn Thị Lệ T và Nguyễn Thị Thu H là lao động tự do không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với anh Phạm Quang Y trú tại TDP Hưng Nhân Phường S Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh; quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Nguyễn Quốc Q có khai nhận chiếc xe ô tô BKS: 29A-103.21 là bị cáo Nguyễn Quốc Q thuê lại của anh Phạm Quang Y, hai bên có làm hợp đồng thuê xe ô tô BKS: 29A-103.21. Tuy nhiên trong quá trình điều tra CQCSĐT Công an Thị xã Kỳ Anh đã nhiều lần báo gọi anh Phạm Quang Y đến làm việc và lấy lời khai nhưng anh Phạm Quang Y đều vắng mặt; tiến hành xác minh tại địa phương thì anh Phạm Quang Y không có mặt tại địa phương; hiện nay anh Phạm Quang Y đi đâu làm gì, gia đình cũng như chính quyền không ai biết. Nên không có căn cứ để giải quyết.

Đối với Cty T, nơi mà anh Phạm Quang Y đã thuê chiếc ô tô BKS: 29A-103.21; Công an Thị xã Kỳ Anh Tỉnh Hà Tĩnh đã tiến hành xác minh thì không có Cty T đóng tại địa chỉ: Tây Hồ Hà Nội. Nên không có căn cứ để xem xét.

[8]. Về vật chứng:

- Xét vật chứng, 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, màu ghi vàng BKS: 29A-103.21. Đây là chiếc xe của anh Phạm Quang Y trú tại TDP Hưng Nhân Phường S Thị xã Kỳ Anh thuê lại của Cty T; địa chỉ: Tây Hồ Hà Nội. Tuy nhiên quá trình điều tra, qua xác minh tại địa phương thì hiện nay anh Hòa đi đâu làm gì, gia đình cũng như chính quyền không ai biết và cũng không có Cty T đóng tại địa chỉ: Tây Hồ Hà Nội. Do đó chưa có căn cứ để giải quyết; mà Hội đồng xét xử cần giao cho CQCSĐT Công an Thị xã Kỳ Anh tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo thẩm quyền;

- 01 bộ máy vi tính để bàn, gồm: 01 màn hình nhãn hiệu SAMSUNG, 01 CPU Gipro, 01 bàn phím hiệu Genius, 01 chuột máy tính Fullen; 01 máy SCAN in màu nhãn hiệu EpSon L365; 01 máy ép Plastic trên máy có dòng chữ Tronplate Laminator do Nguyễn Thị Thu H giao nộp. Đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc làm giấy tờ giả nghĩ cần tịch thu bán đấu giá sung công quỹ Nhà nước và cần căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý số vật chứng nói trên.

Còn 02 chiếc điện thoại mà Nguyễn Thị Lệ T và Nguyễn Quốc Q dùng để liên lạc với nhau về việc làm giấy tờ giả đã bị mất không thu hồi được nên không có căn cứ để xử lý, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 096770, đứng tên chủ xe Nguyễn Quốc Q, đề ngày 07/3/2013 và Giấy chứng nhận kiểm định số KC1961416, đề xe ô tô BKS: 29A-103.21. Qua giám định đây là 02 loại giấy tờ được làm giả nên cần lưu giữ tại hồ sơ để làm căn cứ.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu số tiền thu lợi bất chính 70.000đ ở bị cáo H sung công quỹ nhà nước.

[9]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm c, Khoản 2, Điều 341; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Thị Thu H và Nguyễn Thị Lệ T.

Căn cứ Khoản 1 Điều 341; Điểm i, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm a Khoản 1, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Quốc Q.

Căn cứ Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, Điểm b Khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

*Tuyên xử:*

1. Tuyên bố các bị cáo:

Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị Lệ T phạm tội: “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

Nguyễn Quốc Q phạm tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”

## 2. Về hình phạt:

Xử phạt Nguyễn Thị Thu H 26(*Hai sáu*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 52(*Năm hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân Phường K, Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt Nguyễn Thị Lệ T 24(*Hai bốn*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48(*Bốn tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị Lệ T cho Ủy ban nhân dân Phường S, Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Q phải nộp số tiền 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu*) để sung công quỹ Nhà nước.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật Thi hành án Hình sự 02(*Hai*) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

## 3. Về hình phạt bổ sung: Không

## 4. Về vật chứng:

\* Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thị xã Kỳ Anh Tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục điều tra là rõ và xử lý theo thẩm quyền: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, màu ghi vàng BKS: 29A-103.21.

\* *Tích thu bán đấu giá sung công quỹ nhà nước:-* 01 bộ máy vi tính để bàn, gồm: 01 màn hình nhãn hiệu SAMSUNG, 01 CPU Gipco, 01 bàn phím hiệu Genius, 01 chuột máy tính Fullen; 01 máy SCAN in màu nhãn hiệu EpSon L365; 01 máy ép Plastic trên máy có dòng chữ Tronplate Laminator.

*(Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh).*

\* Về biện pháp tư pháp: Tích thu số tiền thu lợi bất chính 70.000đ(bảy mươi nghìn) đồng ở bị cáo Nguyễn Thị Thu H sung công quỹ nhà nước.

5. Về án phí: Xử buộc các bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị Lệ T, Nguyễn Quốc Q mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Hương**